

Số: 1237/QĐ-VSDTTU

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định Tiền lương, nâng bậc lương  
đối với lao động hợp đồng của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-BYT ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Bộ Luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Nghị quyết số 134-NĐ/ĐU ngày 19/12/2024 của Đảng ủy Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Tiền lương, nâng bậc lương đối với lao động hợp đồng của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.


**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các ông, bà: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Hành chính - Vật tư, Trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Viện và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

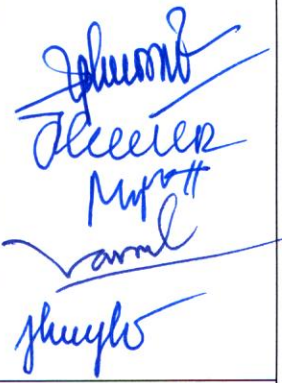






**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB.

VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN  
VỆ SINH DỊCH TỄ  
TRUNG ƯƠNG  
Phan Trọng Lân

	<b>VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG</b>	Mã số: <b>QL02-QĐ06</b>
	<b>QUY ĐỊNH TIỀN LƯƠNG, NÂNG BẬC LƯƠNG ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG CỦA VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG</b>	Lần ban hành: <b>02.24</b> Ngày hiệu lực: <b>19/12/2024</b> Tổng số trang: <b>04</b>

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG  
 TÀI LIỆU KIỂM SOÁT

	Họ tên	Ký tên	Ngày	
<b>Sửa đổi</b>	Phòng Tổ chức cán bộ <b>Lê Trần Lan Phương</b> <b>Phạm Văn Tiến</b> <b>Nguyễn Thị Mỹ Hà</b> <b>Nguyễn Văn Đình</b> <b>Đình Thúy Hiền</b>		05/12/2024	
	Phòng Tài chính - Kế toán <b>Nguyễn Thị Thanh Ngân</b>			
	Trung tâm Ứng dụng KHCVNS <b>Nguyễn Văn Anh</b>			
<b>Xem xét</b>	Phòng Tổ chức cán bộ <b>Nguyễn Thị Thu Hà</b>		16/12/2024	
	Trung tâm ĐBCLXN và KC <b>Trần Diệu Linh</b>			
	Phó Viện trưởng <b>Cao Ngọc Ánh</b>			
<b>Phê duyệt</b>	Viện trưởng <b>Phan Trọng Lân</b>		19/12/2024	

**THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

Ngày hiệu lực	Lần ban hành	Nội dung sửa đổi	Vị trí sửa đổi
30/11/2022	01.22	Ban hành mới	
19/12/2024	02.24	Cập nhật toàn bộ nội dung quy định	



## QUY ĐỊNH

### Tiền lương, nâng bậc lương

### đối với lao động hợp đồng của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1237/QĐ-VSDTTU)

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Viện trưởng Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định về đối tượng, nguyên tắc trả lương; mức lương tối thiểu; hệ thống thang, bảng lương, phụ cấp; điều kiện, trình tự, thủ tục xét nâng bậc lương cho lao động hợp đồng được trả lương ngoài nguồn ngân sách của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Lao động làm việc tại các đơn vị dịch vụ thuộc Viện.
- Lao động làm việc tại các đơn vị dịch vụ trực thuộc Viện.
- Lao động làm việc tại các đề tài, dự án và hợp đồng khoán việc thuộc và trực thuộc Viện.

#### Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chế độ tiền lương

- Lao động làm việc tại các đơn vị dịch vụ thuộc Viện thỏa thuận trả lương theo bảng lương của viên chức.
- Lao động làm việc tại các đơn vị dịch vụ trực thuộc Viện có thỏa thuận trả lương bằng tiền theo bảng lương do pháp luật lao động quy định.
- Lao động làm việc tại các đề tài, dự án và hợp đồng khoán việc tại Viện thỏa thuận trả lương theo bảng lương của viên chức hoặc bằng tiền để phù hợp với ngân sách, văn kiện của dự án hoặc định mức kinh tế kỹ thuật của hoạt động dịch vụ.

#### Điều 4. Mức lương tối thiểu

- Mức lương tối thiểu là mức lương thấp nhất được trả cho người lao động làm công việc giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường nhằm đảm bảo cuộc sống tối thiểu cho người lao động.
- Mức lương tối thiểu chung là mức lương tối thiểu mà Nhà nước áp dụng



đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng lực lượng vũ trang và người lao động làm việc ở các cơ quan, đơn vị, tổ chức mà Nhà nước chi trả lương hoặc Nhà nước là chủ sở hữu. Áp dụng với lao động hợp đồng có thỏa thuận trả lương bằng hệ số.

3. Mức lương tối thiểu vùng là mức lương tối thiểu mà Nhà nước áp dụng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. Áp dụng với lao động hợp đồng có thỏa thuận trả lương bằng tiền.

#### **Điều 5. Tiền lương, phụ cấp**

1. Lao động làm việc tại các đơn vị dịch vụ thuộc Viện; lao động làm việc cho các đề tài, dự án có thỏa thuận trả lương theo bảng lương của viên chức được trả đầy đủ phụ cấp được hưởng như viên chức (nếu có); chế độ nâng bậc lương và các chế độ, chính sách khác liên quan đến tiền lương thực hiện như viên chức.

2. Lao động làm việc tại các đơn vị dịch vụ trực thuộc Viện có thỏa thuận trả lương theo công việc hoặc chức danh theo bảng lương (theo phụ lục 1, phụ lục 2) được pháp luật lao động quy định. Kết cấu tiền lương bao gồm mức lương thấp nhất bằng mức tối thiểu vùng có tính thêm yếu tố độc hại, nguy hiểm (nếu có) và yếu tố đào tạo theo yêu cầu trình độ của mỗi công việc hoặc chức danh.

3. Lao động làm việc tại các đề tài, dự án và hợp đồng khoán việc của Viện thỏa thuận tiền lương theo định mức được quy định trong văn kiện dự án hoặc định mức kinh tế kỹ thuật của hợp đồng dịch vụ. Trường hợp văn kiện dự án hoặc định mức kinh tế kỹ thuật chỉ có một định mức chi phí cho tất cả các chế độ theo quy định pháp luật về lao động (lương, phụ cấp, các khoản trích đóng BHXH bắt buộc, chi phí khám sức khỏe định kỳ hàng năm) thì đơn vị cần làm rõ bằng bảng kê dự toán chi tiền công cho người lao động (theo phụ lục 3).

#### **Điều 6. Nâng bậc lương**

1. Nâng bậc lương đối với người lao động quy định tại khoản 1 Điều 5 có thỏa thuận trả lương theo bảng lương của viên chức thực hiện theo quy định tiền lương của viên chức và quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Quy định Nâng bậc lương đối với viên chức và hợp đồng một số loại công việc của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2. Nâng bậc lương với người lao động quy định tại khoản 2 Điều 5 có thỏa thuận trả lương bằng tiền như sau:



a) Nâng bậc lương theo bảng lương (phụ lục 1, phụ lục 2), bảng lương được điều chỉnh khi mức lương bậc 1 thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định. Tiền lương của người lao động được điều chỉnh khi bảng lương được điều chỉnh do thay đổi mức lương tối thiểu vùng và người lao động được nâng bậc lương thường xuyên.

b) Điều kiện về thời gian giữ bậc, thời gian được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên, tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên, thời gian bị kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 Quy định nâng bậc lương đối với viên chức và hợp đồng một số loại công việc của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

3. Điều chỉnh tiền lương với lao động làm việc tại các đề tài, dự án và hợp đồng khoán việc có thỏa thuận trả lương bằng tiền như sau:

a) Tiền lương được điều chỉnh khi mức lương thỏa thuận trên hợp đồng lao động thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định.

b) Tiền lương được điều chỉnh khi dự toán dự án hoặc định mức kinh tế kỹ thuật của hoạt động dịch vụ thay đổi. Đảm bảo mức lương điều chỉnh không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định.

### **Điều 7. Thủ tục xét nâng bậc lương**

1. Đối với lao động hợp đồng có thỏa thuận trả lương theo bảng lương của viên chức và lao động có thỏa thuận trả lương bằng tiền làm việc tại các đơn vị dịch vụ trực thuộc Viện thời gian xét nâng bậc lương; trình tự xét nâng bậc lương; Hội đồng xét nâng bậc lương; thông báo kết quả nâng bậc lương thực hiện theo quy định tại Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 20 Quy định nâng bậc lương đối với viên chức và hợp đồng một số loại công việc của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương.

2. Đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đề tài, dự án, hợp đồng khoán việc của các đơn vị dịch vụ có thỏa thuận trả lương bằng tiền theo văn kiện dự án hoặc theo định mức kinh tế kỹ thuật khi có thay đổi về tiền lương, phụ cấp và các khoản chi khác đơn vị thỏa thuận với người lao động bằng văn bản và đề nghị Viện xem xét, quyết định.

### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Quy định này có 9 Điều và 04 Phụ lục, 01 biểu mẫu được thông qua toàn



thể người lao động của Viện.

2. Lãnh đạo các đơn vị thuộc Viện phổ biến và tổ chức thực hiện Quy định này trong phạm vi đơn vị.

3. Phòng Tổ chức cán bộ giúp Viện trưởng đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện Quy định.

### **Điều 9. Sửa đổi, bổ sung Quy định**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị thuộc Viện có trách nhiệm phản ánh bằng văn bản (qua Phòng Tổ chức cán bộ) để trình Lãnh đạo Viện xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Viện và các quy định của pháp luật. *PTW*

**VIỆN TRƯỞNG**  
**VIỆN**  
**VỆ SINH DỊCH TỄ**  
**TRUNG ƯƠNG**  
**Phan Trọng Lân**

**VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG**

**Phụ lục 1**

**BẢNG LƯƠNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, CAO ĐẲNG**

Stt	Vị trí việc làm	Bậc lương									
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
1	Thủ kho	5.241.600	5.765.760	6.342.336	6.976.570	7.674.227	8.441.649	9.285.814	10.214.396	11.235.835	12.359.419

**BẢNG LƯƠNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Stt	Vị trí việc làm	Bậc lương									
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
1	Chuyên viên hành chính - văn phòng	5.709.600	6.280.560	6.908.616	7.599.478	8.359.425	9.195.368	10.114.905	11.126.395	12.239.035	13.462.938
2	Chuyên viên quản trị công sở	5.709.600	6.280.560	6.908.616	7.599.478	8.359.425	9.195.368	10.114.905	11.126.395	12.239.035	13.462.938
3	Kế toán viên	5.709.600	6.280.560	6.908.616	7.599.478	8.359.425	9.195.368	10.114.905	11.126.395	12.239.035	13.462.938

Ghi chú: không bao gồm các khoản phụ cấp, hỗ trợ, phúc lợi Lễ, Tết và các khoản thu nhập khác (nếu có) theo quy định.

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Phụ lục 3

THANG LƯƠNG, BẢNG LƯƠNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI TRÌNH ĐỘ SAU ĐẠI HỌC

Stt	Vị trí việc làm	Bậc lương									
		Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
1	Chuyên viên hành chính - văn phòng	5.943.600	6.537.960	7.191.756	7.910.932	8.702.025	9.572.227	10.529.450	11.582.395	12.740.634	14.014.698
2	Chuyên viên quản trị công sở	5.943.600	6.537.960	7.191.756	7.910.932	8.702.025	9.572.227	10.529.450	11.582.395	12.740.634	14.014.698
3	Kế toán viên	5.943.600	6.537.960	7.191.756	7.910.932	8.702.025	9.572.227	10.529.450	11.582.395	12.740.634	14.014.698

Ghi chú: không bao gồm các khoản phụ cấp, hỗ trợ, phúc lợi Lễ, Tết và các khoản thu nhập khác (nếu có) theo quy định.

VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG  
ĐƠN VỊ.....

**Phụ lục 4**  
**BẢNG KÊ DỰ TOÁN CHI TIỀN CÔNG CHO LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG**  
(Kèm theo đề nghị ..... ngày .../.../.....)

Họ và tên lao động:

Vị trí việc làm:

Địa điểm làm việc:

TT	Các khoản chi cho người lao động	Thành tiền/tháng
1	Tiền lương	
2	Các khoản chi để đóng quỹ bắt buộc cho người lao động theo tiền lương: bảo hiểm xã hội (17,5%), bảo hiểm y tế (3%), bảo hiểm thất nghiệp (1%), công đoàn phí (2%).	
3	Hỗ trợ ăn trưa	
4	Hỗ trợ điện thoại	
5	Hỗ trợ trang phục	
6	Bồi dưỡng tại chỗ	
7	Phúc lợi ngày Lễ, Tết	
8	Thu nhập tăng thêm	
9	Khám sức khỏe định kỳ hàng năm	
10	Các khoản chi khác (nếu có)	
11	<b>Tổng (1+2+3+4)</b>	<b>0</b>

NGƯỜI LẬP

PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ/DỰ ÁN

LÃNH ĐẠO VIỆN  
PHỤ TRÁCH ĐƠN VỊ

**DANH SÁCH LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG**  
**ĐỦ TIÊU CHUẨN NÂNG BẬC LƯƠNG**  
**NĂM .....**

Đơn vị:.....

stt	Họ và tên	Lương hiện hưởng		Lương đề nghị năm 20		Ghi chú
		Hệ số/tiền lương	Thời gian hưởng lương	Hệ số/tiền lương	Thời gian hưởng lương	
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						
7.						
8.						
...						

*Hà Nội, ngày ..... tháng..... năm.....*  
**TRƯỞNG PHÒNG, KHOA, TRUNG TÂM**  
*(ký và ghi rõ họ tên)*